

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN

Số: 436/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 11 tháng 8 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Quỳnh Hợp

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND, ngày 07/7/2023 của HĐND tỉnh về danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5396/TTr-STNMT ngày 09 tháng 8 năm 2023 về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Quỳnh Hợp.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung 09 công trình, dự án với tổng diện tích sử dụng đất 2,46 ha vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Quỳnh Hợp đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 06/4/2023.

(Có Danh mục công trình, dự án cụ thể kèm theo)

**Điều 2.** Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, UBND huyện Quỳnh Hợp có trách nhiệm:

1. Tổ chức công bố công khai bổ sung kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định.
2. Cân đối các chỉ tiêu sử dụng đất vào kế hoạch sử dụng đất năm 2023.
3. Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, bổ sung.

4. Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2023 khi lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở, thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Hợp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT NN UBND tỉnh;
- Lưu: VT. NN (X.Hùng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ

**TỔNG HỢP DANH MỤC**

**Công trình, dự án đề xuất bổ sung vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Quỳnh Hợp**  
(Ban hành kèm theo Tờ trình số 4<sup>36</sup> /TTr-STNMT ngày 11/8/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Diện tích sử dụng trong năm kế hoạch (ha)				Ghi chú		
			Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất					
				Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		Đất khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	
<b>I</b>	<b>Công trình, dự án được HĐND tỉnh thông qua chủ trương thu hồi đất tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 07/7/2023</b>								
1	Xây dựng đường vào cơ sở doanh trại Công an huyện Quỳnh Hợp	Thị trấn Quỳnh Hợp	0.10					0.10	Quyết định số 2924/QĐ-UBND ngày 28/08/2020 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
<b>II</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký vào kế hoạch sử dụng đất để đấu giá quyền sử dụng đất</b>								
1	Đấu giá quyền sử dụng đất ở (Khu nhà ở thương mại Vùng rạp hát văn hóa, Khối 11)	Thị trấn Quỳnh Hợp	1.02					1.02	Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 15/06/2023 của UBND huyện Quỳnh Hợp về việc phê duyệt chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
<b>III</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký vào kế hoạch sử dụng đất để chuyển mục đích sử dụng đất</b>								
1	Chuyển mục sử dụng đất CLN (vườn liền đất ở) sang đất ở	Xã Minh Hợp	0.19					0.19	Tờ 17 (thửa 216, 230), Tờ 92 (thửa 01), Tờ 83 (Thửa 68); Tờ 98 (Thửa 88)
2	Chuyển mục sử dụng đất CLN (vườn liền đất ở) sang đất ở	Xã Tam Hợp	0.32					0.32	Tờ 66 (thửa 75), Tờ 72 (thửa 134), tờ 61 (thửa 46), tờ 73 (thửa 135), Tờ 68 (thửa 249, 250), Tờ 56 (thửa 32), Tờ 44 (252), Tờ 71 (thửa 193), Tờ 84 (thửa 78), Tờ 57 (Thửa 140)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Diện tích sử dụng trong năm kế hoạch (ha)				Ghi chú	
			Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				
				Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		Đất khác
3	Chuyển mục sử dụng đất CLN (vườn liền đất ở) sang đất ở	Xã Châu Quang	0.02				0.02	Tờ 35 (thửa 16), Tờ 35 (thửa 155)
4	Chuyển mục sử dụng đất CLN (vườn liền đất ở) sang đất ở	Xã Thọ Hợp	0.06				0.06	Tờ 55 (Thửa 140), Tờ 56 (Thửa 116)
5	Chuyển mục sử dụng đất CLN (vườn liền đất ở) sang đất ở	Thị trấn Quý Hợp	0.28				0.28	Tờ 4 (Thửa 210, 238, 252), Tờ 24 (Thửa 120), Tờ 17 (Thửa 81), Tờ 10 (thửa 342), Tờ 13 (thửa 480), Tờ bản đồ 12 (Thửa 139b); tờ bản đồ 12(Thửa 287)
6	Chuyển mục sử dụng đất CLN (vườn liền đất ở) sang đất ở	Xã Đồng Hợp	0.27				0.27	Tờ 14 (thửa 138), Tờ 37 (Thửa 77), tờ 54 (thửa 45), Tờ 50 (thửa 60)
7	Chuyển mục sử dụng đất CLN (vườn liền đất ở) sang đất ở	xã Hạ Sơn	0.20				0.20	Tờ 64 (thửa 45), Tờ 45 (thửa 54)
	<b>Tổng cộng</b>		<b>2.46</b>	<b>0.00</b>	<b>0.00</b>	<b>0.00</b>	<b>2.46</b>	